

Số: 885/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 22 tháng 04 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg, ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/7/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy định trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo của Trường Đại học Đồng Tháp (có quy định kèm theo).

Điều 2. Quy định trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo của Trường Đại học Đồng Tháp được áp dụng cho học viên cao học và nghiên cứu sinh tất cả các chuyên ngành đào tạo sau đại học của Trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, các Trưởng chuyên ngành đào tạo sau đại học, giảng viên tham gia đào tạo sau đại học, học viên cao học và nghiên cứu sinh của Trường Đại học Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /..o

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐTSĐH (T).

Q. HIỆU TRƯỞNG



Lương Thanh Tân



QUY ĐỊNH

Về trích dẫn và trình bày tài liệu tham khảo trong đề cương, luận văn, luận án
(Kèm theo Quyết định số 885/QĐ-ĐHĐT ngày 22 tháng 4 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

1. Một số quy định chung

- (1). *Trích dẫn tài liệu* và *Tạo lập danh mục Tài liệu tham khảo* khi sử dụng thông tin khoa học của người khác trong các sản phẩm học thuật là yêu cầu bắt buộc.
- (2). Các ý kiến, đánh giá, kết luận không phải của riêng tác giả và mọi tham khảo khác phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục Tài liệu tham khảo (TLTK).
- (3). Tài liệu được trích dẫn phải có trong danh mục TLTK và tài liệu liệt kê trong danh mục TLTK phải được trích dẫn trong bài viết. Khi cần thiết, có thể thêm số trang của tài liệu.
- (4). Danh mục TLTK được đánh số liên tục theo thứ tự, bắt đầu từ [1] cho đến hết (không phân biệt tiếng Việt, tiếng Anh).
- (5). Số thứ tự của TLTK được đặt trong ngoặc vuông, hàng sau thụt vào (hanging) tương đương với thụt đầu dòng (first line) trong bài viết.
- (6). Khi trích dẫn tài liệu từ các trang website, phải ghi rõ các thông tin như tên tác giả, tên tài liệu, thời gian,... và tên, địa chỉ của trang website đó. Ghi nhận dạng tài liệu dưới dạng số [DOI] (nếu có).
- (7). Không trích dẫn tài liệu mà người viết chưa đọc. Không nên trích dẫn những chi tiết nhỏ, kinh nghiệm chủ quan, những kiến thức phổ thông, mọi người đều biết.
- (8). Khi cần trích dẫn một đoạn ít hơn 2 câu hoặc 4 dòng đánh máy thì dùng dấu ngoặc kép để mở đầu và kết thúc trích dẫn. Nếu trích dẫn dài hơn thì phải tách phần này thành một đoạn riêng khỏi phần nội dung đang trình bày, với lề trái lùi vào thêm 2,0 cm. Khi đó, mở đầu và kết thúc đoạn trích này không phải sử dụng dấu ngoặc kép.
- (9). Đối với các loại tài liệu không có tên tác giả, lấy chữ cái đầu tiên của cơ quan ban hành (Ví dụ: Bộ Giáo dục và Đào tạo, xếp vào vần B; Tổng cục Thống kê, xếp vào vần T).
- (10). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch (trừ những tài liệu viết bằng ngôn ngữ ít người biết). Tác giả người Việt Nam, xuất bản phẩm bằng tiếng nước ngoài, được tính như tác giả người nước ngoài.

(11). Phải thống nhất cách *Trích dẫn* và *Trình bày danh mục Tài liệu tham khảo* trong toàn bộ luận văn, luận án, kể cả việc viết tắt một số cụm từ thông dụng như: Nhà xuất bản (NXB); Tên tạp chí (Journal - J.);...

2. Trích dẫn theo APA (American Psychological Association)

2.1. Trích dẫn tài liệu tham khảo

- Đối với người Việt Nam, viết đầy đủ họ, tên, viết tắt tên đệm. Đối với người nước ngoài, chỉ viết họ, bỏ qua tên đệm, tên. Với các Hiệp hội, Cơ quan, Tổ chức,... có tên viết tắt (bằng tiếng Anh hoặc phổ biến, thông dụng) thì sử dụng tên viết tắt để trích dẫn.

Ví dụ: FAO; LHQ; UNESCO; WB; Bộ GD&ĐT; BCH Trung ương.

- Trích dẫn tài liệu theo thể chủ động:

Ví dụ: Tác giả người Việt Nam: Nguyễn V. A và Trần V. B (2020) cho rằng... hoặc Nguyễn T. C và cs. (2019) cho rằng...; Tác giả người nước ngoài: Xue and Liu (2020) cho rằng... hoặc Ge *et al.* (2020) cho rằng...

- Trích dẫn tài liệu theo thể bị động:

Ví dụ: Tác giả người Việt Nam: Nghiên cứu khoa học là ... (Nguyễn V. A và Trần V. B, 2020) hoặc (Nguyễn T. C và cs., 2020); Tác giả người nước ngoài: Scientific research is ... (Xue and Liu, 2020) hoặc (Ge *et al.*, 2020).

- Một tài liệu có 02 tác giả thì trích dẫn cả 02, tiếng Việt dùng từ “và”, tiếng Anh dùng từ “and” giữa 02 tác giả. Nếu một tài liệu có từ 03 tác giả trở lên, khi trích dẫn chỉ ghi tác giả đầu và cụm chữ “và cs.” đối với tài liệu tiếng Việt hoặc “*et al.*” đối với tài liệu tiếng Anh.

- Không đánh số thứ tự của TLTK, không ghi học hàm, học vị, địa vị xã hội của tác giả vào thông tin trích dẫn.

2.2. Tạo lập danh mục Tài liệu tham khảo

a) Sắp xếp thứ tự các tài liệu tham khảo

- Sắp xếp thứ tự ABC theo họ, không phân biệt tài liệu tiếng Việt hay tiếng Anh. Đánh số thứ tự bắt đầu từ [1] cho đến hết. Các tài liệu có họ giống nhau, xuất bản trước xếp trước.

- Nếu một tác giả có nhiều tài liệu trong năm thì sử dụng bảng chữ cái (a, b, c,...) liền kề năm xuất bản.

Ví dụ: Nguyễn Văn A. (2019a)...; Nguyễn Văn A. (2019b)...

b) Trình bày tên tác giả

- Ghi theo thứ tự: Họ - tên đệm, tên.

- Tác giả người Việt Nam: Viết đầy đủ họ, tên đệm, tên. Tác giả người nước ngoài, viết đầy đủ tên họ (dấu “phẩy” sau họ), viết tắt tên đệm, tên.

- Nếu có từ 02 tác giả trở lên, sử dụng “và” đối với tiếng Việt và “and” đối với tiếng Anh trước họ của tác giả cuối cùng. Tài liệu có từ 03 tác giả trở lên, giữa các tác giả có dấu “phẩy”.

Ví dụ: Trần Văn A và Nguyễn Thị B hoặc Trần Văn A, Nguyễn Thị B và Huỳnh Văn C hoặc Xue, Z., Liu, J. P., and Ge, Q. A..

2.3. Cách trình bày các loại tài liệu tham khảo

- Trích dẫn và trình bày các loại TLTK theo APA được hướng dẫn chi tiết tại địa chỉ: <https://www.usq.edu.au/library/referencing/apa-referencing-guide>

- Cách trích dẫn và trình bày một số TLTK thông dụng:

Trích dẫn TLTK	Trình bày TLTK
1. Bài báo trong Tạp chí in: Tên (các) tác giả (Năm công bố). Tên bài báo. Tên tạp chí (in nghiêng), tập (số), các số trang.	
(Nguyễn V. C và cs., 2008)	[17]. Nguyễn Văn C, Đinh Thị M và Huỳnh Văn D (2008). Tổng hợp antat kích thước nano bằng phương pháp siêu âm hóa học. <i>Tạp chí Hóa học</i> , 46 (1), 30 - 34.
(Hwang <i>et al.</i> , 2007)	[11]. Hwang, Y. K., Kim, D. K., Mamman, A. S., Park, S. E., and Chang, J. S. (2007). Fabrication of nanodispersed Pt-Sn/SBA-16 catalysts and their catalytic applications. <i>Chemistry Letters</i> , 36 (1), 186 - 187.
(Tran and Tran, 2016a)	[23]. Tran, V. T., and Tran, Q. T. (2016a). Quantum chemical study of the low-lying electronic states of VSi ₃ ⁻⁰ cluster and interpretation of the anion photoelectron spectrum. <i>J. Phys. Chem A</i> , 120 (29), 5950 - 5957.
(Tran and Tran, 2016b)	[24]. Tran, V. T., and Tran, Q. T. (2016b). Geometrical and electronic structures of MnS ₃ ⁻⁰ cluster from computational chemistry and photoelectron spectroscopy. <i>J. Phys. Chem A</i> , 124, 4095 - 4105.
2. Bài báo trong Tạp chí online: Tên (các) tác giả (Năm công bố). Tên bài báo. Tên tạp chí (in nghiêng), tập (số), các số trang. Nguồn truy cập. Ghi nhận tài liệu dưới dạng số [DOI], nếu có.	
(Russell-Bowie, 2010)	[20]. Russell-Bowie, D. (2010). Cross-national comparisons of background and confidence in visual arts and music education of pre-service primary teachers. <i>Australian J. of Teacher Education</i> , 35 (4), 65 - 68. Retrieved from https://ajte.education.ecu.au/

Trích dẫn TLTK	Trình bày TLTK
(Dao <i>et al.</i> , 2015)	[6]. Dao, V. D., Choi, Y., Yong, K., Larina, L. L., and Choi, H. S. (2015). Graphene-based nanohybrid materials as the counter electrode for highly efficient quantum-dot-sensitized solar cells. <i>Carbon</i> , 88, 383 - 389. DOI: https://doi.org/10.1016/j.carbon.2014.12.014
3. Bài báo, báo cáo trong Hội thảo: Tên (các) tác giả (Tháng/năm XB). Tên bài báo (in nghiêng). Tên hội thảo. Địa điểm tổ chức hội thảo (hoặc Nơi XB. Tên Nhà XB, nếu có): các số trang.	
(Trương V. Chương và Lê Q. T. Dũng, 2006)	[27]. Trương Văn Chương và Lê Quang Tiến Dũng (10/2006). <i>Tổng hợp TiO₂ anatit kích thước nano trong môi trường kiềm có sự hỗ trợ bằng vi sóng và sóng siêu âm</i> . Hội thảo khoa học lần thứ 20, Trường ĐHBK HN. Hà Nội: 48 - 53.
(Dinh <i>et al.</i> , 2008)	[7]. Dinh, Q. K., Tran, T. H., Nguyen T. A. N., and Nguyen, H. P. (Sep. 2008). <i>Direct hydrothermal synthesis of mesoporous Sn-SBA-16 materials under weak acidic conditions</i> . VAST-Proceedings of International Scientific Conference. Hanoi, Vietnam: 806 - 816.
4. Sách: Tên (các) tác giả hoặc cơ quan ban hành (Năm XB). Tên sách (in nghiêng) (Tập/số/lần tái bản, nếu có). Nơi XB: Nhà XB. <i>* Nếu là sách dịch, ghi thêm (Người dịch, biên dịch) sau tên sách, năm XB của quyển sách gốc (sau Nhà XB) và để trong ngoặc đơn;</i>	
(Nguyễn V. Đệ và Phạm M. Hùng, 2013)	[18]. Nguyễn Văn Đệ (chủ biên) và Phạm Minh Hùng (2013). <i>Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục</i> . Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
(Bộ GD&ĐT, 2009)	[3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009). <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng</i> . Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
(Nguyễn Đ. Trí và cs., 2002)	[16]. Nguyễn Đình Trí (Chủ biên), Tạ Văn Dĩnh và Nguyễn Hồ Quỳnh (2002). <i>Toán học cao cấp (Tập 1)</i> . Hà Nội: NXB Giáo dục.
(Gloster <i>et al.</i> , 2010)	[9]. Gloster, J., Jones, A., Redington, A., Burgin, L., Sorensen, J. H., Turner, R., and Paton, D. (2010). <i>Sổ tay các phương pháp tiếp cận quan trọng trong giáo dục học</i> . New York, NY: Oxford University Press.
(Nguyễn V. A, 1987)	[15]. Nguyễn Văn A (1987). <i>Lý thuyết nhận thức</i> (Trần Văn

Trích dẫn TLTK	Trình bày TLTK
	B, biên dịch). Hà Nội: NXB Trẻ. (Sách gốc XB năm 1980).
(Luu X. Mới, 2003; Phạm V. Vượng, 2004; Vũ C. Đàm, 2005)	[13]. Lưu Xuân Mới (2003). <i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i> . Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
	[19]. Phạm Viết Vượng (2004). <i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i> . Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
	[28]. Vũ Cao Đàm (2005). <i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i> . Hà Nội: NXB Khoa học và Kỹ thuật.
5. Một chương trong cuốn sách: Tên tác giả (Năm XB). Tên chương sách. Trong tác giả biên tập (biên tập), <i>Tên sách (in nghiêng)</i> (các trang của chương). Nơi XB: Nhà XB.	
(Huỳnh T. M, 2014)	[10]. Huỳnh Thanh M (2014). Hoạt động nhận thức. Trong Nguyễn Văn B (biên tập), <i>Lý thuyết nhận thức</i> (210 - 320). Hà Nội: NXB Trẻ.
(Mettam and Adams, 2009)	[14]. Mettam, G. R., and Adams, L. B. (2009). How to prepare an electronic version of your article. In B. S. Jones, and R. Z. Smith (Eds), <i>Introduction to the electronic age</i> (281 - 304). New York: E-Publishing Inc.
6. Luận văn, luận án: Tên tác giả (Năm bảo vệ). <i>Tên luận án/luận văn (in nghiêng)</i> . Luận án/luận văn... (tên chuyên ngành). Tên cơ sở đào tạo. Tỉnh/thành phố có cơ sở đào tạo.	
(Tain, 1999)	[22]. Tain, F. H. (1999). <i>Impacts of aquaculture extension on small - scale... in Thailand</i> . Master thesis in.... The University of Michigan. Ann Arbor, Mitchigan.
(Trần H. T, 2018)	[25]. Trần Hồng T (2018). <i>Quản lý...</i> Luận án tiến sĩ Quản lý GD. Trường ĐHSP TP. Hồ Chí Minh. TP. Hồ Chí Minh.
7. Bài viết trong báo giấy, báo online: Tên tác giả (Ngày/tháng/năm). Tên bài viết. <i>Tên tờ báo (in nghiêng)</i> , (số), các số trang (nếu có). Nếu báo online, phải có Nguồn truy cập.	
(Đặng Q. Bảo và cs., 2020)	[8]. Đặng Quốc Bảo, Phạm Minh Giản và Phạm Minh Xuân (19/5/2020). Quán triệt và thực hiện sáng tạo tâm nguyện/huấn đức giáo dục của Bác Hồ. <i>Giáo dục Thủ đô</i> , (125 + 126), 4 - 5.
(Lê T. Nghĩa, 2020)	[12]. Lê Trung Nghĩa (09/3/2020). Phát triển tài nguyên giáo dục mở. <i>Tia sáng</i> . Nguồn: https://tiasang.com.vn/-giao-duc/Phat-trien-tai-nguyen-giao-duc-mo-23020

Trích dẫn TLTK	Trình bày TLTK
(Schultz, 2005)	[21]. Schultz, S. (Dec. 28, 2005). Call made to strengthen state energy policies. <i>The Country Today</i> . Retrieved from http://www.yyy.com
8. Tài liệu khác khai thác từ các trang web: Tên (các) tác giả (Ngày/tháng/năm ban hành hoặc truy cập). <i>Tên tài liệu (in nghiêng)</i> và thông tin (nếu có) như số trang, nhà XB, nơi XB, tên tạp chí, tờ báo,... Nguồn truy cập.	
(Cronshaw, 2008)	[5]. Cronshaw, T (15/2/2008). <i>Tiến hành cuộc chiến trên...</i> Nguồn: http://www.stuff.co.nz
(Allen, 2004)	[1]. Allen, D. (2004). <i>Dealing with your... notes</i> . Retrieved from http://www.effectivemeetings.com/meetingbasics/notes.asp
9. Các loại văn bản: Cơ quan ban hành (Năm ban hành). <i>Tên đầy đủ và ngày ban hành của văn bản (in nghiêng)</i> .	
(Bộ GD&ĐT, 2017)	[4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). <i>Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017 về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.</i>
(BCH Trung ương, 2013)	[2]. Ban Chấp hành Trung ương (2013). <i>Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.</i>
(TTg Chính phủ, 2018)	[26]. Thủ tướng Chính phủ (2018). <i>Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 về ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư.</i>

Ghi chú: Trích dẫn theo thể bị động, thứ tự của các tài liệu được sắp xếp từ [1] - [28] theo quy định. ۞